**KẾ HOẠCH BÀI DẠY- MÔN TOÁN**

**Tiết 77. Bài: BẢNG CÁC SỐ TỪ 1 ĐẾN 100 (tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1.Năng lực đặc thù:**

**-** Tiếp tục hệ thống dãy số từ 1 tới 100.

**-**Đọc, viết số, nhận biết thứ tự các số trong phạm vi 100. Vận dụng thứ tự các số trong dãy số, dự đoán quy luật, hoàn thiện dãy số.

**2.Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Biết tham gia vào các hoạt động học tập.

- Giao tiếp: Biết trao đổi, tương tác trong học tập**.** Thảo luận, trình bày được về các vấn đề trong bài.

**3. Phẩm chất**:

- Nhân ái: Biết chia sẻ, giúp đỡ bạn trong các hoạt động học tập.

- Chăm học: - Tự giác tham gia vào các hoạt động học tập cá nhân, nhóm.

- Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

- Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tiếng Việt.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: Sách Toán lớp 1; bộ thiết bị dạy toán; ...

**2. Học sinh**: Sách học sinh, bảng con; bộ thiết bị học toán;

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **Hoạt động khởi động** |  |
| *\* Mục tiêu:* Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.  *\* Phương pháp, hình thức tổ chức:* Trò chơi.  *\* Cách tiến hành:* |  |
| - Giáo viên yêu cầu học sinh đọc các số chẵn từ 2 đến 100. Nhận xét | - Học sinh thực hiện. |
| **Hoạt động 1: Luyện tập** |  |
| *\* Mục tiêu:*Giúp học sinh làm đúng các bài tập trong sách học sinh.  *\* Phương pháp, hình thức tổ chức:* Đàm thoại, trực quan, vấn đáp; thảo luận nhóm.  *\* Cách tiến hành:* |  |
| **a. Bài 1. Số?** | **a. Bài 1:** |
| - Giáo viên hướng dẫn học sinh làm bài.  - Khi sửa bài, giáo viên yêu cầu học sinh đọc dãy số và nói dãy số được xếp theo thứ tự nào. | - Học sinh làm bài, sửa bài, đọc dãy số và nói dãy số được xếp theo thứ tự nào. |
| **b. Bài 2. Viết số:** | **b. Bài 2:** |
| - Giáo viên đọc số: “mười  một”, “sáu mươi mốt”,  “bảy mươi lăm”,  “tám mươi tư”,  “chín mươi chín”, “một trăm”. | - Học sinh viết số vào bảng con: 11, 61, 75, 84, 99, 100. |
| ***Thư giãn*** | |
| **c. Bài 3. Số?** | **c. Bài 3:** |
| - Giáo viên hướng dẫn học sinh tìm hiểu bài, nhận biết:Mỗi mảnh giấy là một phần của bảng các số từ 1 đến 100.Muốn biết số nào thiếu phải nhớ các số được sắp xếp thế nào (theo hàng? theo cột?).  - Khi sửa bài, giáo viên khuyến khích học sinh giải thích cách làm. | - Học sinh nhóm đôi tìm hiểu bài, nhận biết yêu cầu và cách làm bài.    - Học sinh làm bài/ PBT, sửa bài, giải thích cách làm (có nhiều cách lập luận). |
| **d. Bài 4. Bình cuối cùng có bao nhiêu viên kẹo?** | **d. Bài 4:** |
| - Giáo viên hướng dẫn học sinhtìm hiểu bài, nhận biết: Mỗi hàng trong bình có 5 viên kẹo, đếm số kẹo có trong mỗi bình.So sánh để nhận ra thêm 2 viên kẹo vào bình 1 thì được bình 2, thêm 2 kẹo vào bình 2 thì được bình 3,… bình cuối cùng có 41 viên kẹo.  Hoặc: số kẹo trong bình là dãy đếm thêm 2: 31; 33; 35; 37; 39; 41.  - Khi sửa bài, giáo viên khuyến khích học sinh giải thích cách làm. | - Học sinh nhóm đôi tìm hiểu bài, nhận biết yêu cầu và cách làm bài.    - Học sinh làm bài, sửa bài, giải thích cách làm (có nhiều cách lập luận). |
| **\* Hoạt động nối tiếp** |  |
| *\* Mục tiêu:* Tạo điều kiện để phụ huynh kết nối việc học tập của học sinh ở trường và ở nhà, giúp cha mẹ hiểu thêm về con em.  *\* Phương pháp, hình thức tổ chức:* Tự học.  *\* Cách tiến hành:* |  |
| - Giáo viên yêu học sinh về nhà cùng người thân tập đếm thêm, đếm bớt. | Học sinh thực hiện ở nhà. |

**Điều chỉnh sau bài dạy**